

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: **22/9/2017**

Về việc “*Tranh chấp về Ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Mai Trung Toàn**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Bế Thị Bay**

2. Ông **Võ Thanh Bảo.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lê Thị Dung**, cán bộ Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 95/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 về việc “*Tranh chấp về Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2017/QĐST- HNGĐ ngày 22/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn T**; sinh ngày 02/01/1995; Địa chỉ: Thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. **Có mặt.**

2. *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị Thúy H**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 3, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai. **Vắng mặt.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và những lời khai tại Tòa án nhân dân thị xã A, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh T và chị H kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai vào ngày 22 tháng 02 năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung ở thôn 5, xã N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai được khoảng 20 ngày thì chị H đã tự ý bỏ về nhà cha mẹ ở Tổ 3, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai ở, nhiều lần anh T thuyết phục chị H quay về đoàn tụ nhưng chị H không về. Anh T và chị H đã ly thân nhau hơn 2 năm, hiện nay không còn tình cảm gì với nhau cả nên anh T yêu cầu Tòa án cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh T và chị H chưa có con chung.

Về tài sản chung: Anh T và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thúy H, mặt dù đã được Tòa án Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập đến tham gia phiên tòa nhưng đều cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Thúy H có đăng ký kết hôn đúng quy định pháp luật. Trong quá trình sống chung xảy ra mâu thuẫn chị H bỏ về nhà cha mẹ tại Tổ 3, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai để sinh sống. Vợ chồng không thể sống chung được nữa nên anh T đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn nộp tại Tòa án nhân dân thị xã A. Theo quy định tại Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã A thụ lý giải quyết án dân sự nói trên là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mặc dù bị đơn chị Phạm Thị Thúy H đã được Tòa án Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần cũng như triệu tập họp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và không có bất kỳ văn bản, ý kiến hay tài liệu, chứng cứ nào phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì thế theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Thúy H, kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh T và chị H là hợp pháp. Sau khi cưới được khoảng 20 ngày chị H đã tự ý bỏ về nhà cha mẹ tại Tổ 3, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai để sinh sống và cương quyết không quay về sống chung với anh T nữa. Anh T và chị H ly thân nhau thời gian hơn hai năm, trong thời gian ly thân giữa anh T và chị H không liên lạc nhau, không còn tình cảm vợ chồng với nhau. Trong quá trình Tòa án giải quyết đã Thông báo cho chị H đến để hòa giải nhiều lần nhưng chị H đều vắng mặt. Như vậy, chị H đã bỏ mặc không cần níu kéo hôn nhân giữa anh T và chị H. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa anh T và chị H đã trầm trọng, hôn nhân giữa anh T và chị H không thể kéo dài được, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của anh T xin ly hôn với chị H là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Anh T và chị H chưa có con chung nên không có yêu cầu gì; Đối với tài sản chung: Anh T và chị H, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 235, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn T được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy H.

- **Về án phí:** Buộc anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000974 ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A. Anh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX. A;
- UBND xã Thành An, TX.A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Trung Toàn**

